

Vinh Long, ngày 21 tháng 4 năm 2026

Số: 138/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Trần Vũ L (Trần Vũ L1), sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Vũ L.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung, nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:
 - Chị Trần Thị H đồng ý giao cháu Trần Vũ L2, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 cho anh Trần Vũ L được trực tiếp nuôi dưỡng.
 - Anh Trần Vũ L không yêu cầu chị Trần Thị H cấp dưỡng cho con.
 - Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Trần Vũ L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu án phí ly hôn hòa giải thành số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005174 ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Nên hoàn trả cho chị H được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long (Qua Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long): 02;
- UBND xã Nhơn Phú: 01;
- Dương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.

(Đã ký)

Cao Minh Tân